

Bản án số: 24/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 14-7-2017

V/v: “tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Huy Xuân.

2. Bà Trần Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 390/2016/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2016, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 15/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ 3, ấp M, xã X, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

- Bị đơn: Ông Đinh Quốc V, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 49, thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu ly hôn, các văn bản làm việc tại Tòa án và trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L trình bày:

Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V tìm hiểu nhau rồi đi đến sống chung với nhau, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 24/2/2016 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Trong quá trình hôn nhân thì giữa bà L và ông V nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông V không tôn trọng bà L, thường xuyên chửi mắng, xúc phạm và còn đánh đập bà L nhiều lần, trong đó có lần ông V đánh bà L thương tích phải đi bệnh viện để điều trị. Bà L nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, kéo dài nên bà L đã sống ly thân với ông V từ tháng 5/2016 đến nay.

Nay bà L cảm thấy không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà L được ly hôn với ông Đinh Quốc V.

Về con chung: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo biên bản lấy lời khai và tại các phiên hòa giải ông Đinh Quốc V trình bày:

Ông Đinh Quốc V đồng ý với trình bày của bà Trần Thị Mỹ L về quan hệ hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông V và bà L tìm hiểu nhau rồi đi đến sống chung với nhau, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 24-2-2016 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Trong quá trình hôn nhân thì giữa ông V và bà L nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông V đánh bà L cụ thể như sau: Lần 01 ông V đánh bà L vì lý do bạn của bà L muốn mượn tiền nhưng bà L lại không đồng ý nên ông V và bà L đã cãi vã và ông V đã đánh bà L; lần thứ 2 lý do ông V đánh bà L là do khi hai vợ chồng viết thiệp mời đám cưới, bà L lại không viết đúng tên của bạn ông V nên đã xảy ra cãi vã và ông V đã đánh bà L; lần thứ 3 lý do Ông V đánh bà L là do vào ngày lễ ở bên đạo thì ông V có xin phép bà L cho ông V đi nhậu, ông V đi nhậu được một lúc thì ông V thấy mệt nên đã về phòng nghỉ, khi về đến phòng thì bà L đã chửi ông V rồi hai vợ chồng xảy ra cãi vã nên ông V đã đánh bà L, lần này ông V đánh bà L hơi nặng tay, sau khi đánh ông V không biết bà L bị nặng phải đi viện nên ông V đã bỏ đi ra ngoài. Sau lần cuối đánh bà L đến nay ông V đã rất ân hận về hành động của mình. Tại biên bản hòa giải trước đây thì ông V đồng ý ly hôn nhưng sau đó ông V suy nghĩ lại nên không ký vào biên bản thuận tình ly hôn bởi vì ông V theo đạo. Nay bà L yêu cầu ly hôn thì ông V không đồng ý. Lý do là ông V theo đạo và mong muốn được hàn gắn tình cảm với bà L.

Về con chung: Ông Đinh Quốc V và bà Trần Thị Mỹ L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đinh Quốc V và bà Trần Thị Mỹ L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung tranh chấp; thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn là bà Trần Thị Mỹ L chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân

sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là ông Đinh Quốc V đã được Tòa án triệu tập đến làm việc nhưng ông V vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông V ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Mỹ L; Về con chung ông V và bà L không có con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V đăng ký kết hôn vào ngày 24-2-2016 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Nay bà L yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; nơi cư trú của ông Đinh Quốc V là xã Cù Bè, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ngày 29-6-2017, Tòa án mở phiên tòa để xét xử vụ án nhưng ông V vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án phải hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa là ngày 14-7-2017 nhưng tại phiên tòa ông V vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do còn bà L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V sống chung với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 24-2-2016 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bà L và ông V sống chung với nhau đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do tính tình, lối sống của hai người không hợp nên thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau; ông V do không kiềm chế được nên đã đánh đập bà L nhiều lần mà lần sau là vào cuối năm 2016 ông V đánh bà L phải đi viện điều trị rồi bà L về nhà cha mẹ của bà L sinh sống cho đến nay. Trong quá trình ly thân thì ông V và bà L đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, bà L xác định không còn tình cảm và không thể sống chung với ông V còn ông V thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng là có thật.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của bà L, Tòa án đã tiến hành nhiều phiên hòa giải để bà L và ông V hàn gắn tình cảm, đoàn tụ gia đình nhưng đều không có kết quả. Tại phiên hòa giải trước đây thì ông V đồng ý ly hôn nhưng sau đó ông V suy nghĩ lại nên không ký vào biên bản thuận tình ly hôn bởi vì ông V theo đạo và mong muốn được hàn gắn tình cảm với bà L.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà L và Ông V ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần

áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà Trần Thị Mỹ L được ly hôn với ông Đinh Quốc V.

[3] *Về quan hệ con chung*: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Bà Trần Thị Mỹ L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Trần Thị Mỹ L được ly hôn với ông Đinh Quốc V.

Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001419 ngày 02 -11-2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức. Bà Trần Thị Mỹ L đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết, bà Trần Thị Mỹ L và ông Đinh Quốc V có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND.tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THA Dân sự huyện Châu Đức;
- UBND xã C, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thanh Túy